

HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN VNR20

I. Nguồn gốc và phạm vi lưu hành

***Nguồn gốc:** Là giống lúa thuần do Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam chọn tạo. Giống đã được Cục Trọt- Bộ NN&PTNT cấp quyết định công nhận lưu hành cho các tỉnh phía Bắc và DHNTB theo quyết định số 178/QĐ-TT-CLT ngày 03 tháng 09 năm 2020; cấp quyết định công nhận lưu hành cho các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ theo quyết định số 213/QĐ-TT-VPPN ngày 22 tháng 08 năm 2022 với mã số lưu hành: CNLH.2020.25.

***Phạm vi lưu hành:** vụ Xuân muộn, Hè Thu và Mùa sớm tại các tỉnh phía Bắc và Duyên hải Nam Trung bộ. Các vụ, vùng trồng lúa tại các tỉnh thành vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ.

II. Đặc điểm giống chủ yếu

- Thời gian sinh trưởng: Tại các tỉnh phía Bắc vụ Xuân 123-133 ngày; vụ Mùa 104-110 ngày. Tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ vụ Đông Xuân 115 - 117 ngày; vụ Hè thu 100 - 112 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Tại các tỉnh Nam bộ lúa cấy 102-107 ngày, lúa sạ 97-102 ngày.

- Chiều cao cây 93,9 -113,5 cm, lá đòng đứng, đẻ nhánh khỏe, tập trung, gọn khóm. Dạng hạt thon dài, khối lượng 1000 hạt 22,2-26,0 gram.

- Năng suất trung bình: Tại các tỉnh phía Bắc vụ Xuân 6,16-7,33 tấn/ha, vụ Mùa 5,71-5,84 tấn/ha. Tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ vụ Đông Xuân 7,24-7,38 tấn/ha, vụ Hè Thu 6,37-7,34 tấn/ha. Tại các tỉnh Đông Nam bộ và ĐBSCL vụ Đông xuân 7-8 tấn/ha; vụ Hè thu 6-7 tấn/ha.

- Hạt gạo trắng trong, ít bạc bụng, cơm trắng, mềm, vị đậm, ngon cơm.

- Giống VNR20 chống đổ tốt (cứng cây điểm 1), chịu thâm canh, nhiễm nhẹ đến nhiễm một số sâu bệnh hại chính, phạm vi thích ứng rộng.

III. Yêu cầu kỹ thuật

- **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn, vằn cao.

- **Thời vụ gieo trồng:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:

+ Khu vực Đồng bằng sông Hồng và T rung du Bắc Bộ: Xuân gieo 20/1-10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ dợt cấy tuổi mạ 4-4,5 lá; vụ Mùa gieo trong tháng 6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

+ Khu vực Bắc Trung bộ: vụ Xuân gieo 10/1 – 31/1 gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ dợt cấy tuổi mạ 4-4,5 lá; vụ Hè thu gieo 15/5-5/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

+ Khu vực Nam Trung bộ: vụ Đông xuân gieo sạ 20/12-10/1; vụ Hè thu gieo sạ 20/5-10/6.
+ Khu vực Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long: vụ Đông Xuân gieo 1/11-30/12; vụ Hè Thu 1/5-30/6.

- **Mật độ cho lúa cấy:** vụ Xuân cấy với mật độ 45 khóm/m², vụ Mùa cấy 40 khóm/m², cấy 2- 3 dảnh/khóm.

- **Lượng giống cho 1 ha:** Lúa cấy: 40-50 kg/ha; Lúa sạ tại các tỉnh Nam Trung Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ 80 - 100 kg/ha.

- **Phân bón:** Để đạt năng suất cao cần bón phân cân đối, tập trung, bón sớm và khuyến cáo sử dụng phân tổng hợp NPK bón lót và bón thúc. Lượng phân bón tùy theo từng loại đất, trên chân đất trung bình (tham khảo) bón:

+**Tại các tỉnh phía Bắc và Duyên hải Nam Trung Bộ:**

* **Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:**

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200-1500 kg phân vi sinh) + 560-700 kg/ha phân NPK (5:10:3).

- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 230 - 260 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn;

-Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

* **Đối với phân đơn:**

- **Lượng bón cho 1 ha:** Vụ Xuân bón với liều lượng 110 kg N + 80 kg P₂O₅ + 100 kg K₂O. Vụ Mùa/Hè Thu bón với liều lượng 100 kg N + 80 kg P₂O₅ + 100 kg K₂O

- **Cách bón:** Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân lân + 20% phân đạm + 10% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 60% phân đạm + 40% phân Kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.

+**Tại các tỉnh Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long:**

- **Lượng bón cho 1 ha:** 160 kg Urea + 110 kg DAP + 100 kg KCl.

- **Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh:** Giữ đủ nước, tía dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh. Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời, dùng đúng thuốc, đúng liều lượng theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.

- **Thu hoạch:** Khi có 85 - 90% số hạt trên bông chín vàng, tiến hành thu hoạch, không nên phơi thóc lúc nhiệt độ quá cao hạt gạo dễ bị gãy, giảm tỷ lệ gạo nguyên khi xay xát, ảnh hưởng đến chất lượng gạo.

-**Thông tin cảnh báo an toàn:**

- *Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương, bố trí thời vụ sao cho lúa trở gặp điều kiện thời tiết thuận lợi (nhiệt độ từ 25-35 °C; độ ẩm không khí không thấp hơn 70%) và ruộng lúa luôn phải có nước.*

- *Là giống ngắn ngày nên cấy mạ non và bón phân sớm, tập trung. Tuyệt đối không được bón phân đạm lai nhai. Có thể sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì.*

